

MỘT SỐ YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG VÀ CHUẨN HOÁ HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH VÀ CẤP HUYỆN

Trần Kim Đồng^(*)

1. Phải đáp ứng cao nhất nhu cầu thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin

Mục đích của người làm thống kê là sản xuất ra các sản phẩm thông tin thống kê định lượng, đáp ứng tốt nhu cầu của người sử dụng thông tin. Do vậy, mọi hoạt động thống kê nói chung cũng như việc xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện nói riêng đều phải hướng về người sử dụng thông tin thống kê. Nếu không thực hiện theo phương châm này thì mọi hoạt động đổi mới phương pháp nghiệp vụ thống kê nói chung và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện nói riêng cho dù hoàn thiện đến mức nào cũng sẽ kém hiệu quả.

Tuy nhiên, trong thời đại ngày nay thông tin đang trở thành sức mạnh của quyền lực và thông tin thống kê đang lên ngôi nên đối tượng sử dụng thông tin thống kê ngày càng nhiều và tương đối đa dạng, nhu cầu thông tin của các đối tượng ngày càng tăng. Nếu một hệ thống chỉ tiêu thống kê nào đó được xây dựng nhằm thoả mãn mọi nhu cầu thông tin thống kê của tất cả các đối tượng dùng tin thì sẽ rất dàn trải, nặng nề và rất khó thực hiện được. Do vậy, nguyên tắc này chỉ đề ra yêu cầu đáp ứng cao nhất nhu cầu thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin, chứ không phải và không

thể đáp ứng mọi nhu cầu về thông tin thống kê của tất cả các đối tượng.

Do đối tượng sử dụng thông tin thống kê ngày càng đa dạng và khả năng đáp ứng của ngành Thống kê chỉ có giới hạn nên khi xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện cần phải phân các đối tượng sử dụng thông tin thống kê thành các nhóm lớn để tìm cách tiếp cận. Về mặt lý luận cũng như xuất phát từ kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, có thể phân những đối tượng sử dụng thông tin của hai hệ thống chỉ tiêu thống kê nêu trên thành 2 nhóm: (1) Nhóm thứ nhất, bao gồm các cơ quan thống kê tổng hợp cấp trên; (2) Nhóm thứ hai, bao gồm các đối tượng dùng tin trên địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh cũng như một số đối tượng khác.

Sở dĩ hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện phải coi việc đáp ứng nhu cầu thông tin của các cơ quan thống kê tổng hợp cấp trên là đối tượng phục vụ đầu tiên vì các cơ quan này là cấp trên đúng nghĩa thông thường về tổ chức bộ máy và chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ, trong đó cấp trên trực tiếp của Cục Thống kê cấp tỉnh là Tổng cục Thống kê và của Phòng Thống kê cấp huyện là Cục Thống kê cấp tỉnh và Tổng cục Thống kê. Ngành Thống kê hiện

(*) Tiến sĩ, Vụ trưởng Vụ Thống kê Tổng hợp

nay tổ chức theo ngành dọc từ trung ương đến địa phương nên hoạt động của cơ quan thống kê cấp dưới phải phục vụ trực tiếp cho hoạt động của tổ chức thống kê cấp trên là một yêu cầu có tính nguyên tắc.

Mặt khác, theo quy trình công nghệ sản xuất thông tin thống kê thì những thông tin thu thập được từ hệ thống các chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện là một trong những nguồn thông tin đầu vào quan trọng phục vụ việc tổng hợp thông tin đầu ra của cơ quan thống kê tổng hợp cấp trên. Cụ thể là những thông tin trong hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh là một trong những nguồn thông tin quan trọng để Tổng cục Thống kê tổng hợp số liệu chung của cả nước. Tương tự, những thông tin trong hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp huyện cũng là một trong những nguồn thông tin quan trọng để Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cũng như Tổng cục Thống kê tổng hợp các chỉ tiêu thông tin đầu ra trên địa bàn cấp tỉnh hoặc cấp quốc gia.

Ngoài nhiệm vụ phải đáp ứng nhu cầu thông tin của các cơ quan thống kê tổng hợp cấp trên, Cục Thống kê tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Thống kê huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh còn phải đáp ứng nhu cầu thông tin của các đối tượng sử dụng thông tin thống kê trên địa bàn và các đối tượng dùng tin khác, trước hết là lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương. Do vậy, hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện phải thoả mãn cao nhất nhu cầu sử dụng thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin trên địa bàn. Chính vì vậy, trong hệ thống chỉ tiêu

thống kê cấp tỉnh và cấp huyện nhất thiết phải có một hoặc một số chỉ tiêu thống kê tổng hợp nào đó có khả năng phản ánh khái quát động thái và thực trạng tình hình kinh tế-xã hội trên địa bàn với ý nghĩa tương tự như chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phục vụ trực tiếp cho sự quản lý, điều hành của các cấp, các ngành ở địa phương, không vì sự tính toán phức tạp của các chỉ tiêu này mà không đưa chúng vào hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh và cấp huyện. Đây cũng là yêu cầu có tính nguyên tắc vì chính quyền cấp tỉnh cũng như cấp huyện ngày càng có vai trò to lớn trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh tế-xã hội trên địa bàn nên các cấp này cũng rất cần được cung cấp thông tin thống kê một cách thường xuyên, kịp thời, đầy đủ và chính xác để cập nhật và xử lý tình hình.

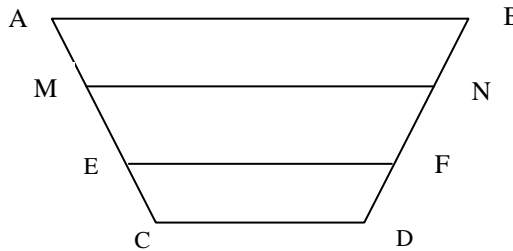
2. Phải phù hợp với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và các hệ thống chỉ tiêu thống kê khác tạo thành một hệ thống các chỉ tiêu thống kê thống nhất

Như trên đã nêu, hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội bao gồm 5 loại: Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; Hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ/ngành; Hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh; Hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp huyện; Hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp xã. Các hệ thống chỉ tiêu thống kê này có mối liên hệ mật thiết với nhau, thống nhất với nhau và bổ sung cho nhau vì chúng đều là hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội, hợp thành tổng thể hệ thống các chỉ tiêu thống kê. Do vậy việc xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội

cấp tỉnh và cấp huyện đòi hỏi phải phù hợp với việc xây dựng và chuẩn hoá các hệ thống chỉ tiêu thống kê khác, trước hết là phải phù hợp với hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 24/11/2005. Ngoài ra, việc xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện còn phải phù hợp với thông lệ quốc tế vì thống kê Việt Nam đang trên đường đổi mới và hội nhập quốc tế.

Để đáp ứng được những đòi hỏi nêu trên, việc xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện phải được nghiên cứu kỹ về số

lượng chỉ tiêu của mỗi hệ thống trong mối quan hệ với các hệ thống chỉ tiêu thống kê khác. Đơn cử, quan hệ tỷ lệ về số lượng chỉ tiêu của bốn hệ thống chỉ tiêu: (1) Cấp xã; (2) Cấp huyện; (3) Cấp tỉnh; (4) Cấp quốc gia cần phải được thiết kế theo sơ đồ hình thang ngược, trong đó đáy lớn biểu thị số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; tiếp đến biểu thị số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh, rồi đến hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp huyện và cuối cùng, đáy nhỏ của hình thang biểu thị số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp xã. Sơ đồ này được minh họa như sau:



\overline{AB} : Biểu hiện số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia

\overline{MN} : Biểu hiện số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh

\overline{EF} : Biểu hiện số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp huyện

\overline{CD} : Biểu hiện số lượng chỉ tiêu của hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp xã

Theo sơ đồ trên thì hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp xã có số lượng chỉ tiêu ít nhất và hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia có số lượng chỉ tiêu nhiều nhất. Điều này hoàn toàn phù hợp với lý luận và thực tiễn vì trên địa bàn một huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh hay địa bàn một xã/phường/thị trấn có nhiều chỉ tiêu không thể hoặc không cần tính toán. Trong Công văn số 621/TCTK-TKQG ngày 29/8/2003

của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về tăng cường chất lượng số liệu thống kê tổng sản phẩm trong nước và đối nghèo đã yêu cầu các Cục Thống kê báo cáo với cấp ủy và lãnh đạo UBND địa phương những hạn chế về phương pháp luận, nguồn thông tin, tính không khả thi trong việc tính toán chỉ tiêu GDP, HDI ở cấp huyện trong điều kiện hiện nay.

Quan hệ tỷ lệ về số lượng các chỉ tiêu nêu trên là rất cần thiết, nhưng vấn đề quan trọng hơn là hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện phải có sự phù hợp với các hệ thống chỉ tiêu thống kê khác về tên gọi, khái niệm, nội hàm và phương pháp tính toán. Có như vậy thì các hệ thống chỉ tiêu thống kê được xây dựng mới thống nhất với nhau, bổ sung cho nhau và cung cấp số liệu được cho nhau. Sự thống nhất về tên gọi, khái niệm, nội hàm và phương pháp tính toán giữa các hệ thống chỉ tiêu thống kê của nước ta với các hệ thống chỉ tiêu thống kê của các nước trên thế giới và trong khu vực cũng rất quan trọng vì nó cho phép tiến hành các phân tích và so sánh quốc tế; đồng thời cũng tạo điều kiện cho các đối tượng dùng tin nước ngoài dễ dàng tiếp cận và sử dụng các số liệu thống kê nói chung và số liệu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện của nước ta nói riêng.

3. Phải đảm bảo được tính gọn nhẹ, thiết thực và khả thi

Việc xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện là một đòi hỏi bức xúc của thực tiễn. Điều đó cũng có nghĩa là việc xây dựng và chuẩn hoá hai hệ thống chỉ tiêu này hướng tới mục tiêu là nó phải được áp dụng một cách có hiệu quả trong thực tiễn. Do vậy, dù tiến hành theo cách nào, với những nội dung gì thì cũng phải đáp ứng được yêu cầu gọn nhẹ, thiết thực và hoàn toàn có thể áp dụng vào thực tiễn của nước ta.

Yêu cầu này một mặt đòi hỏi trong quá trình xây dựng và chuẩn hoá các hệ thống chỉ tiêu nêu trên phải chống tư tưởng thoát ly điều kiện cụ thể của nước ta, đơn thuần tiến hành theo lý luận và tư duy thuần túy khoa học hoặc chỉ xuất phát từ nhu cầu của các

đối tượng sử dụng thông tin mà không tính đến những khó khăn, hạn chế về nguồn lực của ngành Thống kê nói chung và của thống kê cấp tỉnh và cấp huyện nói riêng ở nước ta hiện nay. Nếu không thống nhất được quan điểm thực tiễn này thì rất có thể dẫn đến việc đưa ra hệ thống chỉ tiêu vượt quá khả năng thu thập, xử lý và tổng hợp của thống kê cấp tỉnh và cấp huyện. Xuất phát từ yêu cầu nêu trên, trong hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp huyện không nên bố trí quá nhiều chỉ tiêu, nhất là những chỉ tiêu đòi hỏi phải thu thập, xử lý và tính toán phức tạp. Tuy nhiên, cũng cần chống tư tưởng quá nhấn mạnh những khó khăn tạm thời hoặc riêng biệt của một số Cục Thống kê tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc của một số Phòng Thống kê huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh hiện nay mà đưa ra hệ thống chỉ tiêu thống kê quá sơ sài, không đáp ứng cao nhất nhu cầu thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin đã được đề ra trong yêu cầu thứ nhất.

4. Phải được xây dựng theo nguyên tắc mở

Hệ thống chỉ tiêu thống kê với tư cách là tổng hợp nhiều chỉ tiêu thống kê có quan hệ mật thiết với nhau, có thể phản ánh nhiều mặt của hiện tượng hay quá trình kinh tế-xã hội trong những điều kiện thời gian và địa điểm cụ thể nên cho dù có tập trung trí tuệ, nguồn lực đến đâu cũng không thể xây dựng được hệ thống chỉ tiêu thống kê nói chung và hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện nói riêng phù hợp với mọi hoàn cảnh. Do vậy, khi xây dựng các hệ thống chỉ tiêu thống kê này phải tiến hành theo nguyên tắc mở, tức là chỉ xây dựng hệ thống chỉ tiêu khung, bao gồm những chỉ tiêu chủ yếu và phổ biến để sử dụng thống

nhất; khi vận dụng vào từng địa phương, từng thời kỳ phải bổ sung thêm một số chỉ tiêu khác cho phù hợp với thực tế.

Nguyên tắc mở ở đây theo nghĩa hệ thống chỉ tiêu phải được cập nhật và sửa đổi định kỳ cho phù hợp với thực tế biến đổi của nền kinh tế. Tính mở không có nghĩa các địa phương tùy ý bổ sung thêm một số chỉ tiêu, bởi vì điều này sẽ mâu thuẫn với yêu cầu bảo đảm tính pháp lý để sử dụng trong cả nước.

Yêu cầu này trước hết đòi hỏi trong quá trình xây dựng và chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện phải tính tới những đặc điểm kinh tế-xã hội riêng có của các vùng, miền trong từng thời gian nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu quản lý, điều hành và các yêu cầu khác về thông tin thống kê kinh tế-xã hội đặc thù của các địa phương. Trên ý nghĩa đó mà xét thì khi xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện, Tổng cục Thống kê chỉ nên quy định những chỉ tiêu chung nhất; còn các địa phương tùy tình hình của địa phương mình mà bổ sung thêm một số chỉ tiêu cụ thể. Tuy nhiên việc bổ sung chỉ tiêu cũng cần phải cân nhắc, tránh tư tưởng nhấn mạnh một chiều tính đặc thù mà đưa thêm vào hệ thống chỉ tiêu mở này quá nhiều chỉ tiêu, không những làm mất đi tính phổ biến, mà còn không thực hiện được mục tiêu đề ra trong yêu cầu thứ ba là gọn nhẹ, thiết thực và khả thi.

Một nội dung quan trọng khác của nguyên tắc mở là hệ thống chỉ tiêu thống kê nói chung và hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện nói riêng cho dù đã được xây dựng hoàn hảo thì cũng chỉ

có ý nghĩa trong khoảng thời gian nhất định, sau đó phải tiếp tục đổi mới và chuẩn hoá cho phù hợp với tình hình và yêu cầu cụ thể, nhất là trong điều kiện nền kinh tế nước ta đang trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

5. Phải đảm bảo tính pháp lý để sử dụng thống nhất trên phạm vi cả nước

Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định 305/2005/QĐ-TTg ngày 24/11/2005. Tương tự như vậy, hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế-xã hội cấp tỉnh và cấp huyện một khi xây dựng xong cũng phải có cơ sở pháp lý thì mới có hiệu lực thi hành. Nếu chúng ta chỉ chú trọng chuẩn hoá hệ thống chỉ tiêu mà thiếu chú ý đến tính pháp lý thì cho dù chúng có được xây dựng và chuẩn hoá hoàn thiện đến mức nào cũng rất khó đưa vào vận hành trong thực tiễn. Đây là vấn đề khá phức tạp vì theo quy định hiện hành, Tổng cục Thống kê không có chức năng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật. Để khắc phục tình trạng này, Tổng cục Thống kê có thể dựa vào Điều 3 Quyết định 305/2005/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ đã giao "*Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê có trách nhiệm chuẩn hoá khái niệm, nội dung, phương pháp tính, nguồn số liệu của từng chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã để thực hiện thống nhất trong phạm vi cả nước*", để ra văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho các Cục Thống kê tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Thống kê huyện/quận/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh triển khai thực hiện■